

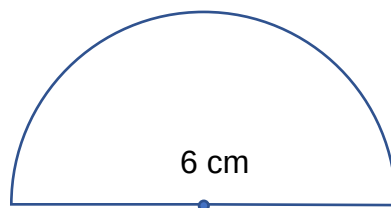
BÀI TẬP TUẦN 20 – MÔN TOÁN

DIỆN TÍCH HÌNH TRÒN – LUYỆN TẬP CHUNG

GIỚI THIỆU BIỂU ĐỒ HÌNH QUẠT

Khoanh tròn vào chữ đứng trước câu trả lời đúng nhất

- Hình tròn có bán kính $r = 4$ m. Vậy chu vi là:
A. 3,86 m B. 25,12 m C. 56,52 m D. 50,24 m
- Hình tròn có đường kính $d = 1,2$ dm. Vậy chu vi là:
A. 3,768 dm B. 37,68 dm C. 39,25 dm D. 7,536 dm
- Chu vi của một hình tròn là 6,28 m. Đường kính của hình tròn đó là:
A. 1 m B. 1,5 m C. 2 m D. 4 m
- Chu vi của một hình tròn là 188,4 cm. Bán kính của hình tròn đó là:
A. 3 cm B. 30 cm C. 94,2 cm D. 9,42 cm
- Cho nửa hình tròn H (xem hình vẽ). Chu vi hình H là:



Hình H

- A. 18,84 cm B. 9,42 cm C. 24,84 cm D. 15,42 cm
- Muốn tính diện tích của hình tròn
A. Bán kính nhân 2, nhân 3,14
B. Bán kính nhân 3,14
C. Bán kính nhân bán kính rồi nhân 3,14
D. Đường kính nhân 3,14
 - Tính diện tích hình tròn có bán kính $r = 3$ cm
A. 18,84 cm² B. 37,68 cm² C. 14,75 cm² D. 28,26 cm²

8. Tính diện tích của hình tròn có đường kính $d = 4,2$ dm.

- A. $13,8474 \text{ dm}^2$ B. $18,8474 \text{ dm}^2$ C. $65,94 \text{ dm}^2$ D. $6,594 \text{ dm}^2$

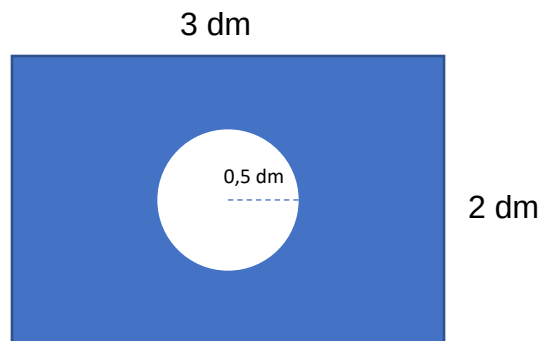
9. Tính diện tích của hình tròn biết chu vi $c = 6,28$ cm.

- A. $3,14 \text{ cm}^2$ B. $31,4 \text{ cm}^2$ C. $12,56 \text{ cm}^2$ D. $125,6 \text{ cm}^2$

10. Sàn diễn của một rạp xiếc dạng hình tròn có bán kính là $6,5$ m. Tính diện tích của sàn diễn đó.

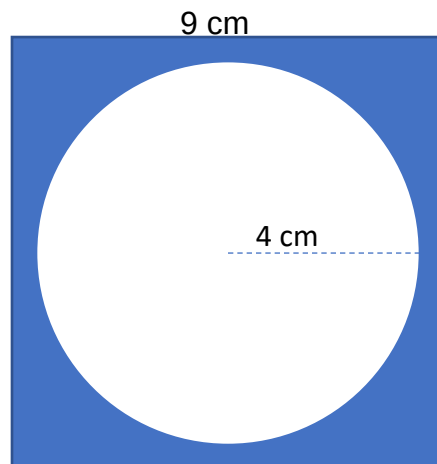
- A. $20,41 \text{ m}^2$ B. $40,82 \text{ m}^2$ C. $132,665 \text{ m}^2$ D. $1326,65 \text{ m}^2$

11. Diện tích của phần đã tô đậm của hình chữ nhật bên dưới là



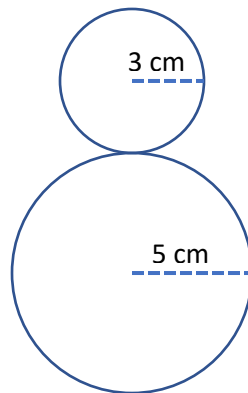
- A. $6,785 \text{ dm}^2$ B. $5,215 \text{ dm}^2$ C. $13,85 \text{ dm}^2$ D. 6 dm^2

12. Diện tích của phần đã tô đậm của hình vuông bên dưới là



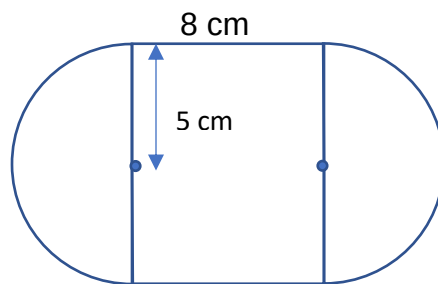
- A. $50,24 \text{ cm}^2$ B. 81 cm^2 C. $78,5 \text{ cm}^2$ D. $30,76 \text{ cm}^2$

13. Một sợi dây thép được uốn như hình sau. Tính độ dài của sợi dây thép.



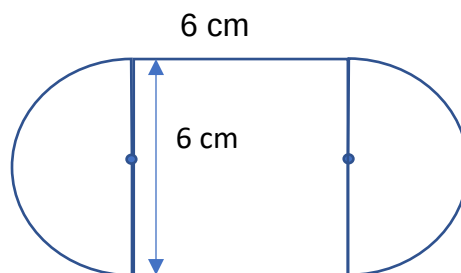
- A. 28,26 cm B. 78,5 cm C. 106,76 cm D. 25,12 cm

14. Hình dưới đây tạo bởi hình chữ nhật và hai nửa hình tròn (xem hình vẽ).
Tính diện tích hình đó.



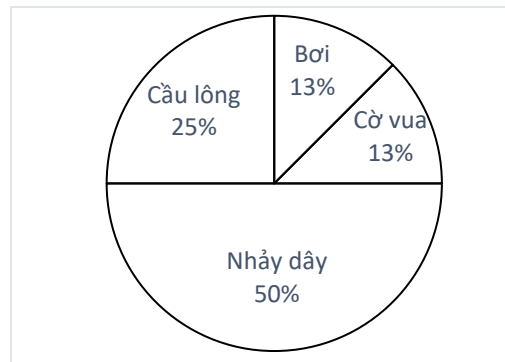
- A. $158,5 \text{ cm}^2$ B. 80 cm^2 C. $78,5 \text{ cm}^2$ D. 158 cm^2

15. Hình dưới đây tạo bởi hình vuông và hai nửa hình tròn (xem hình vẽ).
Tính diện tích hình đó



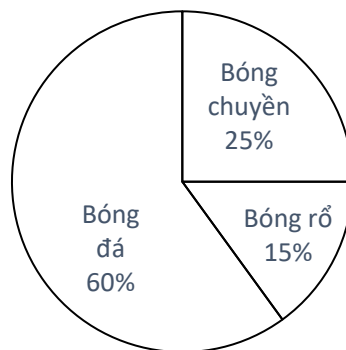
- A. 36 cm^2 B. $64,26 \text{ cm}^2$ C. $28,26 \text{ cm}^2$ D. 65 cm^2

19. Biểu đồ hình quạt dưới đây cho biết tỉ số phần trăm học sinh tham gia các môn thể thao của lớp 5A, biết rằng lớp 5A có 32 học sinh. Hỏi có bao nhiêu em tham gia môn cầu lông?



- A. 10 em B. 8 em C. 6 em D. 7 em

20. Biểu đồ hình quạt dưới đây cho biết tỉ số phần trăm học sinh tham gia luyện tập các môn thể thao của trường, biết rằng đội thể thao có 70 em. Hỏi đội bóng đá có bao nhiêu em tham gia môn cầu lông?



- A. 40 em B. 45 em C. 42 em D. 46 em

ĐÁP ÁN TOÁN – TUẦN 20

- | | |
|----|---|
| 1 | B |
| 2 | A |
| 3 | C |
| 4 | B |
| 5 | D |
| 6 | C |
| 7 | D |
| 8 | A |
| 9 | A |
| 10 | C |
| 11 | B |
| 12 | D |
| 13 | C |
| 14 | A |
| 15 | B |
| 16 | C |
| 17 | D |
| 18 | A |
| 19 | B |
| 20 | C |